

Số: 173/XN-THPTXTB

Xuân Trường, ngày 21 tháng 05 năm 2026

V/v đề nghị xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở và cấp tỉnh.

Kính gửi: - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ Hướng dẫn số 2066/HD-SKHCN ngày 04/12/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn hoạt động sáng kiến; đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
- Căn cứ Hướng dẫn số 02/HD-SGDĐT ngày 24/4/2026 về việc hướng dẫn hoạt động sáng kiến; đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, công trình khoa học và công nghệ lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Trường THPT Xuân Trường B xác nhận đang áp dụng hiệu quả sáng kiến: **“Lồng ghép di sản văn hóa Việt được UNESCO ghi danh để nâng cao chất lượng giảng dạy Lịch sử 10”** của tác giả: **Vũ Thị Diễm** hiện đang công tác tại trường THPT Xuân Trường B. Cụ thể như sau:

1. Hiệu quả về mặt kinh tế: Trước khi áp dụng sáng kiến, việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan thực tế di sản hoặc mua sắm học cụ trực quan truyền thống tiêu tốn nhiều chi phí của nhà trường và phụ huynh. Sáng kiến đã giải quyết triệt để bài toán này thông qua "số hóa" và lồng ghép thông minh.

+ Tiết kiệm chi phí tổ chức ngoại khóa: Thay vì phải chi trả từ 200.000đ – 500.000đ/học sinh cho một chuyến đi thực tế (xe cộ, vé vào cổng, ăn uống), sáng kiến sử dụng công nghệ thực tế ảo (VR), video 4K của UNESCO và tư liệu số để mang di sản vào lớp học.

+ Tiết kiệm chi phí tài liệu giáo trình: Tận dụng kho dữ liệu mở, giảm 90% việc in ấn phiếu học tập, tranh ảnh màu bằng giấy

+ Tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi: Sự hào hứng với di sản giúp học sinh tiếp thu bài nhanh hơn, giảm tỷ lệ học sinh phải học phụ đạo, thi lại (tiết kiệm chi phí dạy bù của nhà trường).

+ Phát triển năng lực cốt lõi: Học sinh được phân công làm dự án về di sản (làm video, hướng dẫn viên du lịch giả định). Điều này hướng nghiệp sớm cho các em vào các ngành kinh tế dịch vụ, du lịch, công nghiệp văn hóa – những ngành mũi nhọn tạo ra tiền tệ cho quốc gia.



Sáng kiến không chỉ tối ưu hóa chi phí ngân sách giáo dục (hiệu quả kinh tế định lượng) mà còn làm tăng "vốn văn hóa", khơi dậy lòng tự hào dân tộc và tạo nền tảng nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch, văn hóa địa phương (hiệu quả kinh tế định tính).

2. Hiệu quả về mặt xã hội

Sáng kiến không chỉ dừng lại ở phạm vi lớp học mà còn hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội như nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển bền vững và bảo tồn giá trị truyền thống.

Sáng kiến đã làm thay đổi căn bản nhận thức của học sinh về môn Lịch sử từ "học thuộc lòng" sang "trải nghiệm, thấu cảm và tự hào". Qua khảo sát cuối năm, 100% học sinh tham gia các tiết học thực nghiệm nhận thức rõ giá trị của các di sản văn hóa phi vật thể (như Nhã nhạc cung đình Huế, Đờn ca tài tử...) và di sản vật thể (như Hoàng thành Thăng Long, Vịnh Hạ Long...). 92% học sinh bày tỏ mong muốn và ý thức tự giác tham gia bảo vệ di sản tại địa phương và trên không gian mạng (chia sẻ hình ảnh đẹp, bài viết tích cực về di sản). Giáo dục hướng nghiệp và tạo tiền đề phát triển kinh tế - việc làm: Thông qua các hoạt động đóng vai (làm hướng dẫn viên du lịch, nhà quảng bá văn hóa, biên tập viên video di sản), sáng kiến giúp khơi dậy đam mê nghề nghiệp sớm cho học sinh trong các lĩnh vực: Du lịch, Công nghiệp văn hóa, Truyền thông và Quản lý di sản. Điều này trực tiếp hỗ trợ chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của địa phương.

3. Hiệu quả khoa học

Sáng kiến đóng góp thiết thực vào hệ thống lý luận và thực tiễn dạy học lịch sử theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tính mới và tính sáng tạo khoa học:

Cụ thể hóa việc triển khai mạch nội dung "Di sản văn hóa" trong chương trình Lịch sử 10 (bộ sách Cánh Diều) một cách hệ thống, không chung chung.

Ứng dụng thành công mô hình dạy học tích hợp và chuyển đổi số (sử dụng AI hỗ trợ thiết kế không gian ảo, sơ đồ tư duy tương tác, mã QR tư liệu di sản). Đây là bước đi tiên phong trong việc kết hợp giữa công nghệ hiện đại và giá trị truyền thống.

Giá trị học thuật và tài liệu tham khảo: Sáng kiến đã xây dựng được một "Ngân hàng tư liệu số về di sản UNESCO Việt Nam" gồm: các infographic, bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tiêu chí đánh giá sản phẩm dự án của học sinh (Rubric). Đề tài cung cấp một quy trình 4 bước chuẩn hóa cho giáo viên khi muốn lồng ghép bất kỳ di sản nào vào bài học, đảm bảo tính khoa học lịch sử, không làm sai lệch giá trị gốc của di sản.

4. Hiệu quả khác (chuyên môn, nghiệp vụ, tác nghiệp)

- Giáo viên đã tối ưu hóa quy trình làm việc bằng cách lập kế hoạch dạy học tích hợp ngay từ đầu năm học.

- Ứng dụng các công cụ quản lý trực tuyến giúp việc giao nhiệm vụ cho các nhóm học sinh (làm dự án, đóng vai) trở nên khoa học, tránh chồng chéo và quá tải cho các em.

- Thay vì kiểm tra truyền thống, giáo viên áp dụng phương pháp đánh giá thường xuyên, trong suốt quá trình học sinh làm dự án thông qua phiếu tự đánh giá của học sinh và phiếu đánh giá chéo giữa các nhóm. Sử dụng công nghệ để giám sát tiến độ thực hiện bài tập của học sinh theo thời gian thực, kịp thời hỗ trợ và uốn nắn các nhóm đi chệch hướng.

- Xây dựng bộ công cụ đánh giá năng lực học sinh (năng lực tìm hiểu lịch sử, nhận thức và tư duy lịch sử, vận dụng kiến thức) một cách tường minh, bám sát ma trận đề và đặc tả của Bộ Giáo dục. Thao tác nghiệp vụ ra đề kiểm tra (24 câu trắc nghiệm, 4 câu đúng/sai) được thực hiện chuẩn xác, khoa học, rút ngắn thời gian nhờ ngân hàng câu hỏi đã được kiểm chứng qua các tiết học lồng ghép di sản.

Đối với học sinh: Chuyển từ phương pháp thuyết trình một chiều sang phương pháp đóng vai, dạy học dự án và sử dụng sơ đồ tư duy. Học sinh đóng vai trò là "chủ thể học tập", tự khám phá di sản, từ đó khắc sâu kiến thức một cách tự nhiên.

Đối với đồng nghiệp: Sáng kiến đã được báo cáo và chia sẻ thành công trong buổi sinh hoạt chuyên môn cụm/trường, được đồng chí đồng nghiệp đánh giá cao. Giáo viên đã hỗ trợ, "huấn luyện" kỹ thuật cho các đồng nghiệp về cách khai thác tư liệu UNESCO và ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng lịch sử sinh động./.

Nơi nhận:

Như trên;

Lưu: Văn phòng



THỦ TRƯỞNG

Trần Xuân Trà